

Số : 1468 / QĐ-CDHHII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả học tập
của học viên lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề khóa 11

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI II

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-BLĐTBOXH ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học Hàng hải II;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ –BLĐTBOXH ngày 18/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Hàng hải II;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-CDHHII ngày 20/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Hàng hải II;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BLĐTBOXH ngày 21 tháng 07 năm 2011 của Thứ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc quy định Chương trình khung sư phạm dạy nghề cho giáo viên dạy trình độ Trung cấp nghề, giảng viên dạy trình độ Cao đẳng nghề;

Căn cứ Công văn số 229/TCDN-GV ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Tổng cục Dạy nghề (nay là Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp) cho phép thí điểm đào tạo cấp Chứng chỉ sư phạm dạy nghề;

Căn cứ vào biên bản họp ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc xét công nhận kết quả học tập và đủ điều kiện cấp chứng chỉ Sư phạm dạy nghề của học viên lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề khóa 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ Sư phạm dạy nghề cho học viên lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề khóa 11 năm 2018 (kèm theo danh sách, kết quả học tập);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Khoa: Đào tạo; Sư phạm Giáo dục Nghề nghiệp; các học viên tại Điều 1 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN (để b/c);
- Ban giám hiệu (để b/c);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT, KSPGDNN.



TS. Trương Thanh Dũng

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018

DANH SÁCH

Học viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ lớp Sư phạm dạy nghề khóa 11

(Ngày học 15 tháng 09 năm 2018 đến ngày 15 tháng 12 năm 2018)

Quyết định số 1468/QĐ-CDHHII ngày 14 tháng 12 năm 2018

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày/tháng Năm sinh	NGUYÊN QUÁN	GIỚI TÍNH	MH 01	MH 02	MD 03	MH04	MD 05	MH 06	MH 07	TRUNG BÌNH	XẾP LOẠI
1	Huỳnh Thanh Hải	23/05/1975	Kiên Giang	Nam	8	9	9	9	9.5	9.5	9	9.0	Giỏi
2	Hồ Thanh Lạc	18/08/1989	Kiên Giang	Nam	8	7	8	8	8	7	8	7.7	Khá
3	Nguyễn Vũ Linh	09/03/1992	Kiên Giang	Nam	7.5	7.5	8	8	8.5	8	8.5	8.0	Khá
4	Lê Diễm My	20/04/1993	Cà Mau	Nữ	8	7.5	8	8	8	8	9	8.1	Khá
5	Trương Trung Nhân	10/07/1997	Kiên Giang	Nam	8.5	9	8.5	9	9.5	9.5	9	9.0	Giỏi
6	Nguyễn Trần Quỳnh Như	15/08//1981	Kiên Giang	Nữ	8	7.5	8	8	8	8	9	8.1	Khá
7	Trần Thị Nương	14/08/1982	Thái Bình	Nữ	6	7	8	8	7	7	7	7.2	Khá
8	Phan Trường Pha	25/07/1992	Kiên Giang	Nam	7.5	7.5	8	8	8.5	8	8.5	8.0	Khá
9	Mai Nguyễn Ngọc Trác	11/06/1982	Kiên Giang	Nữ	8	9	9	9.5	9	9.5	9	9.0	Giỏi
10	Lâm Thanh Tùng	01/04/1970	Kiên Giang	Nam	6	7	8	8	7	7	7	7.2	Khá
11	Võ Duy Tùng	09/09/1992	Thừa Thiên – Huế	Nam	6	7	8	8	8	7	7	7.3	Khá
12	Nguyễn Thanh Thúy Vy	29/10/1995	Bạc Liêu	Nữ	8	7.5	8	8	8.5	8	8.5	8.1	Khá
13	Huỳnh Mỹ Xuân	22/03/1991	Kiên Giang	Nữ	8	7	8	8	8	7	8	7.7	Khá
14	Nguyễn Thùy Dương	24/05/1980	Thái Bình	Nữ	6	7	8	8	7	7	7	7.2	Khá
15	Nguyễn Thị Ngọc Thi	05/10/1993	Cần Thơ	Nữ	8	9	9	9	9.5	9.5	9	9.0	Giỏi
16	Võ Thị Thanh Lan	15/03/1994	Cà Mau	Nữ	8.5	9	9	9	9.5	9.5	9	9.1	Giỏi
17	Phan Yến Ly	07/08/1995	Kiên Giang	Nữ	7	7	7	8	8	8	8	7.6	Khá
18	Nguyễn Văn Thái	13/03/1996	Kiên Giang	Nam	6	7	8	8	8	7	7	7.3	Khá
19	Đỗ Lý Hoàng Ngọc	31/10/1982	Kiên Giang	Nam	6	7	8	8	8	7	7	7.3	Khá
20	Phan Thanh Thanh	18/08/1981	Bến Tre	Nam	7.5	7.5	8	8	8.5	8	8.5	8.0	Khá
21	Nguyễn Lam Tuyền	19/07/1996	Kiên Giang	Nữ	7	7	7	8	8	8	8	7.6	Khá
22	Nguyễn Hồng Vi	22/07/1997	Kiên Giang	Nữ	8	7	8	8	8	7	8	7.7	Khá

23	Trần Văn Tĩnh	10/10/1996	Kiên Giang	Nam	6	7	8	8	7	7	7	7.2	Khá
24	Trương Thị Mỹ Hiền	28/07/1984	Kiên Giang	Nữ	7	7	7	8	8	8	8	7.6	Khá
25	Nguyễn Thị Bích Loan	04/10/1972	Cần Thơ	Nữ	7	7	7	8	8	8	8	7.6	Khá
26	Nguyễn Hồng Khánh Vân	05/11/1995	Kiên Giang	Nữ	6	7	8	8	7	7	7	7.2	Khá
27	Phạm Thành Lâm	12/05/1977	Kiên Giang	Nam	8	7.5	8	8	8.5	8	8.5	8.1	Khá
28	Nguyễn Phương Thảo	17/07/1992	Kiên Giang	Nữ	6	7	8	8	8	7	7	7.3	Khá
TỔNG CỘNG : 28 Học viên													

MH01: Tâm lý học nghề nghiệp
 MĐ03: Kỹ năng & Phương pháp dạy nghề
 MĐ05: Thực tập sư phạm

MH02: Giáo dục học nghề nghiệp
 MH04: Phương tiện dạy học
 MH06: Ứng dụng CNTT trong dạy học

MH07: Logic học

TRƯỞNG KHOA



ThS. Hồ Sư Lượng

